

Vụ đào thoát của con Boa Constrictor Brazil khiến cho Harry lãnh một án phạt

lâu nhất từ trước đến giờ. Khi Harry được phép ra khỏi găng cầu thang thì kỳ

ngủ hè đã bắt đầu và Dudley làm bể tanh banh cái máy quay phim mới của nó,

làm tan nát cái máy bay điều khiển từ xa, và tông vô bà Figg đang chống nạnh

băng qua đường trong dịp nó tập cỡi chiếc xe đạp đua lần đầu tiên, làm bà cụ

té chống kèn.

Harry rất mừng là năm học đã chấm dứt, nhưng cũng không thể hoàn toàn thoát

được băng của Dudley, tụi nó kéo đến nhà chơi mỗi ngày. Piers, Dennis, Malcolm

và Gordon đều có xác thân to lớn và đầu óc bé tí, nhưng Dudley là đứa to nhất

và đàn nhất trong bọn, nên được làm thủ lĩnh. Cả lũ rất khoái tham gia trò thể

thao thích nhất của Dudley là săn lùng Harry Potter.

Đây chính là lý do mà Harry thường chuồn khỏi nhà, đi lang thang đâu đó và

nghĩ vẩn vơ về chuyện kỳ nghỉ sắp hết. Nghĩ tới đó, nó thấy loé lên một chút

tia hy vọng: tháng chín tới nó sẽ vô trường cấp hai và lúc đó, lần đầu tiên

trong đời, nó sẽ khỏi phải học chung với Dudley. Thằng đó đã được nhận vào

trường trung học tư mà hồi xưa ông Dursley từng học, trường Smelting, Piers

cũng vô trường đó. Nhưng Harry thì ngược lại, sẽ vô trường công lập địa

phương, trường Tường Đá. Dudley cho là như vậy thì đã lắm. Nó bảo Harry:

– Ở trường Tường Đá, họ nhét đầu người ta vô cầu tiêu vào ngày nhập học. Mà có

muốn lên lầu thực tập trước không?

– Không, cảm ơn. Cái cầu tiêu thúi của mày làm sao có đủ những thứ khủng khiếp

như trong cái đầu của mày – cái đầu mày phát rồ rồi.

Nói xong, Harry chạy biến thiệt lẹ trước khi thằng Dudley kịp thực hiện ý đồ

trong cái đầu của nó.

Một ngày vào tháng bảy, bà Dursley dắt Dudley đi Luân Đôn mua đồng phục của

trường Smelting cho nó. Harry được đem gởi cho bà Figg trông chừng. Lần này bà

Figg không đến nỗi nào. Hóa ra là mấy con mèo của bà đã làm bà trượt té gãy

gì, nên bây giờ bà dường như mất hết hứng với bọn mèo. Bà để cho Harry được

ngồi xem truyền hình và còn cho nó một miếng bánh sô – cô – la có mùi vị như

thế được làm từ nhiều năm trước.

Buổi tối hôm đó, Dudley trong bộ đồng phục mới toanh oai vệ đi diễu quanh

phòng khách cho cha mẹ nó ngắm. Nam sinh trường Smelting mặc áo khoác có đuôi

màu nâu sẫm, quần chần (cụt tới gối) màu cam, và đội một cái nón rơm kêu là

bột – tơ. Tụi nó cũng cầm gậy có máu, dùng để nện nhau khi thầy giáo không để

mắt tới. Điều này có thể coi như một sự rèn luyện tốt cho đời chúng sau này.

Ngắm nghía quý tử Dudley mặc quần chần mới, ông Dursley xúc động nói đây là

giây phút tự hào nhất đời ông. Bà Dursley thì bật khóc và nói bà không thể tin là

bé Dudley – đờ – tí – tẹo của bà đã lớn lên và đẹp trai đến thế. Còn Harry thì

tự cấm mình cho nó nói ra cảm tưởng. Nó biết hai be sườn của nó dám bẽ vì nín

cười lắm.

Sáng hôm sau, Harry vừa bước vô bếp thì ngửi thấy ngay một mùi khủng khiếp.

Hình như cái mùi ấy xuất phát từ một cái chậu lớn. Nó bước tới gần để ngó một

cái. Cái chậu ngập đầy một thứ gì trông như núi giẻ ngập trong lòng nước xám.

Nó hỏi dì Petunia:

– Cái gì vậy?

Môi dì mím lại như mọi khi Harry dám đặt ra một câu hỏi. Dì nói:

– Đồng phục mới của mày.

Harry nhìn vô chậu lần nữa. Nó nói:

– Ôi con đầu dê nó phải bị nhúng ước dữ vậy.

Dì Petunia nạt:

– Đồ ngu. Tao đang nhuộm xám đồ cũ của Dudley. Tao nhuộm xong thì thì trông

nó cũng giống như đồ mới của những đứa khác thôi.

Harry rất nghi ngờ điều đó, nhưng nghĩ mình không cãi lại là tốt nhất. Nó ngồi

xuống cạnh bàn ăn, cố gắng không nghĩ tới hình ảnh nó trong bộ đồ đó, đi

đến trường Trường Đá vào ngày khai giảng niên học mới. Có lẽ trông nó sẽ giống

một đứa đội lột da voi già.

Bộ đồng phục mới của Harry làm cho Dudley và dượng Vernon nhăn mũi ngay khi

bước vô nhà bếp. Ông Dursley, như thông lệ, giở tờ báo ra đọc và Dudley thì

dộng cây gậy Smelting của nó lên bàn. Giờ đây đi đâu nó cũng kè kè cây gậy đó.

Họ nghe tiếng mở rãnh bỏ thư trên cửa và tiếng những lá thư rơi xuống thảm

chùi chân ở cửa.

Ông Dursley nói đằng sau tờ báo:

– Dudley ra lấy thư đi con.

– Kêu Harry lấy á.

– Harry, ra lấy thư.

– Kêu Dudley lấy á.

– Đập cho nó một gậy Smelting coi, Dudley.

Harry vọt lẹ né cây gậy Smelting và đi ra cửa lấy thư. Có ba thư nằm trên

thảm: một bưu thiếp của em gái ông Dursley gửi, cô ấy đang ngao du ở đảo

Wight, một phong bì màu nâu giống như thư đòi tiền điện nước, và – một bức thư

gửi Harry.

Harry cầm lên, nhìn bức thư chòng chọc, tim nó đập bưng bưng như đang có một

ban nhạc cao su khổng lồ đang chơi. Cả đời nó, từ hồi nào giờ, chưa từng có ai

viết thư cho nó. Ai mà viết chứ? Nó không có bạn bè, không có bà con nào khác.

Nó cũn không làm thẻ mượn sách thư viện, nên ngay cả thư đòi sách mượn quá hạn

nó cũng khỏi có. Vậy mà bức thư này đây, ghi rõ ràng trên phong bì, không thể

có sự nhầm lẫn nào hết:

Ông Harry Potter

Phòng xếp dưới gầm cầu thang

4 Privet Drive

Phong bì dày và nặng, làm bằng giấy da vàng nhạt, và địa chỉ thì được viết

bằng mực xanh biếc. Thư không dán tem.

Hai tay Harry run rẩy khi lật qua lá thư, thấy một dấu khấn sáp màu tím mang

huy hiệu: một con sư tử, một con ó, một quân hàm và một con rắn quấn quanh mẫu

tự H.

Ông Dursley từ trong nhà bếp quát ra:

– Lẹ lên, thằng kia. Mà còn làm gì ngoài đó, kiểm tra bom thư hả?

Ông khoái trá ra mặt về câu hài hước thú vị của mình.

Harry trở lại nhà bếp, vẫn vẫn đắm đắm nhìn lá thư gửi mình. Nó đưa ông Dursley

cái thư đòi tiền nước và tấm bưu thiếp, rồi nó ngồi xuống, từ từ mở cái phong

thư màu vàng.

Ông Dursley xé phong thư đựng hoá đơn, khịt mũi khinh bỉ, và liếc qua tấm bưu

thiếp. Ông báo cho bà Dursley biết:

– Cô Marge bệnh. Ăn nhầm đồ dấm dớ...

– Ba.

Bỗng nhiên Dudley la lên.

– Ba, thằng Harry có cái gì kia.

Lúc đó Harry sắp mở lá thư của nó ra, một bức thư cũng viết trên giấy da như

cái phong bì. Nhưng bàn tay nải chuối sù của ông Dursley đã chụp lấy, giật

phăng lá thư. Harry la lên, cố giật lại bức thư:

– Thư của con mà.

Ông Dursley nạt:

– Ai viết thư cho mày?

Ông rũ lá thư bằng một tay và liếc đọc. Mặt ông từ đỏ chuyển sang xanh còn

nhẹ hơn cả đèn đường. Mà không dừng lại đó. Trong vòng vài giây, nó thành ra

trắng bệch như bột. Ông lắp bắp:

– Pờ... pờ... Petunia...

Ông đang gọi tên vợ. Dudley cố giành lá thư, nhưng ông Dursley đã giữ nó cao

quá tầm với của con trai. Bà Dursley lấy được thư, tò mò đọc dòng đầu tiên. Bà

suýt té xỉu. Bà ôm ngực mình thở hổn hển:

– Anh Vernon ơi. Trời đất ơi – Anh Vernon ơi.

Họ trợn mắt nhìn nhau, dường như quên bém rằng Dudley và Harry vẫn đang ngồi

ở đó. Dudley đâu có chịu bị coi thường như vậy. Nó gõ đầu cha bằng cây

Smeltings, và la lớn:

– Con muốn đọc lá thư đó.

Harry tức tối kêu lên:

– Con muốn đọc lá thư đó, bởi vì đó là thư gửi cho con.

Ông Dursley nhét lá thư trở vô phong bì và càu nhàu:

– Hai đứa bây đi ra ngoài hết.

Harry không chịu động đậy nó hét:

– TRẢ BỨC THƯ CHO CON.

Dudley cũng hét:

– Cho con coi bức thư đó.

Ông Dudley gầm lên:

– ĐI RA!

Ông túm cổ cả hai đứa quăng ra ngoài hành lang, đóng sầm cánh cửa nhà bếp.

Dudley và Harry lập tức tranh nhau một cách lặng lẽ nhưng đầy tức tối để giành

lỗ khóa mà kê tai vô nghe lén. Dudley thắng cho nên Harry đành nằm ẹp bụng

dưới sàn để dòng tai nghe qua khe cửa. Cặp kiếng gãy của nó còn lòng thòng bên

tai sau vụ đánh nhau vừa rồi với Dudley.

Bên trong nhà bếp, giọng của bà Dudley run run:

– Anh Vernon coi cái địa chỉ kia – Làm sao mà họ biết cả chỗ thằng nhỏ ngủ kia

chứ? Anh có thấy họ đang rình mò căn nhà mình không?

Ông Dudley lấm bầm, hoang mang:

– Rình mò... do thám..., không chừng đang theo dõi chúng ta.

– Nhưng mình làm sao đây anh Vernon? Mình có trả lời thư không? Anh hãy viết

cho họ là mình không muốn...

Qua khe cửa, Harry có thể nhìn thấy gót giày đen của ông Dursley đi qua đi lại

trên sàn nhà bếp. Cuối cùng ông nói:

– Không. Ta cứ kệ xác. Nếu họ không nhận được thư trả lời thì... Ừ, tốt nhất là

đừng thềm trả lời, đừng làm gì cả...

– Nhưng...

– Petunia, anh không muốn có một... trong nhà này. Chẳng phải là chúng ta đã thề

là cấm cửa cái đồ điên khùng nguy hiểm đó khi chúng ta nhận nuôi nó hay sao?

Chiều hôm đó, ông Dursley đã làm một việc mà từ hồi nào giờ đó ông thềm làm:

ông chui xuống gầm cầu thang gặp Harry.

Vừa thấy ông Dursley thò đầu vô, Harry hỏi ngay:

– Thư của con đâu? Ai viết cho con vậy?

Ông Dursley nói cộc lốc:

– Không ai viết. Nhầm địa chỉ. Ta đốt rồi.

Harry tức tối nói:

– Đâu có nhầm. Nó ghi rõ ràng phòng xép dưới gầm cầu thang mà.

– IM!

Ông Dursley quát khiến mấy con nhện hết hồn té từ trên trần xuống. Ông hít vài

hơi thở sâu rồi ép mình nhe răng cười, một nụ cười hết sức đau khổ.

– Ở phải rồi Harry à, cái phòng xép dưới gầm cầu thang này ấy mà. Dì con và

dượng đã suy nghĩ rồi... con bây giờ đã hơi lớn so với nó... dì dượng thấy cũng

được nếu con dọn lên phòng ngủ phụ của Dudley.

– Vì sao vậy?

Ông Dursley quạu:

– Cấm hỏi. Gom đồ đạc lên lầu ngay.

Ngôi nhà Dudley có bốn phòng: một phòng cho ông bà Dursley, một phòng dành cho

khách (thường thường là cô Marge, em gái ông Dursley), một phòng để cho Dudley

ngủ, và một phòng để cho Dudley cất tất cả đám đồ chơi mà nó không chơi hết

được trong phòng ngủ của nó.

Đồ đạc của Harry thì chỉ cần ôm gọn lên lầu một hiệp là xong. Nó ngồi trên

giường, trong một căn phòng ngủ thực sự và chăm chú nhìn quanh. Hầu như món gì

cũng sút càng gãy gọng. Cái máy quay phim mới sắm chưa đầy tháng nằm chổng chơ

trên cái xe tăng mà Dudley có lần cán trúng con chó của nhà hàng xóm. Trong

một góc phòng là cái máy truyền hình thứ nhất của Dudley. Nó đã đá lủng màn

hình khi chương trình nó khoái nhất ngừng chiếu. Có một cái chuồn chim, có lần

nhốt một con két mà Dudley đã đâm vô trường đối lấy cây súng hơi. Cây súng đó

bây giờ vắt vẻo trên kệ và cong vẹo vì bị Dudley ngồi đè lên. Trên kệ đầy

sách, và đó là thứ duy nhất trong phòng có vẻ như chưa từng bị đụng tới.

Phía tầng dưới vọng lên tiếng của Dudley đang vặc mẹ nó:

– Con không muốn nó ở đó... con cần cái phòng đó... đuổi nó ra đi...

Harry thở ra và duỗi người nằm dài trên giường. Ngày hôm qua nó sẵn sàng đánh

đổi bất cứ thứ gì để được ở trong căn phòng này. Hôm nay nó thà ở lại dưới gầm

cầu thang với lá thư của nó, còn hơn được ở trên này mà không có lá thư.

Vào bữa ăn sáng hôm sau, mọi người hơi yên lặng. Dudley còn bị sốc. Nó đã gào

khóc, đã phang cha nó mấy gậy Smelting, đã giả bệnh, đá mẹ nó mấy phát, liệng

con rùa của nó qua nón nhà kính, mà vẫn không đòi lại được căn phòng. Harry

đang nghĩ đến giờ phút này ngày hôm qua và cay đắng tiếc là lúc đó đã không mở

lá thư khi còn ở trong hành lang. Di và dượng nó vẫn còn đưa mắt nhìn nhau đầu

uẩn tình...

Lại có thư đến, ông Dursley bảo Dudley ra lấy. Ông đang cố tỏ ra tử tế với

Harry. Họ nghe tiếng Dudley khua cây gậy Smelting ầm ỹ trong hành lang. Rồi họ

nghe tiếng nó la toáng lên:

– Lại một thư khác nữa nè, ông Harry Potter, phòng ngủ nhỏ nhất, số 4 Privet

Drive...

Ông Dursley thốt kêu một tiếng uất nghẹn, nhảy ra khỏi ghế, chạy ra hành lang,

có Harry bám sát gót. Ông Dursley phải vật thẳng Dudley xuống đất mới giành

được lá thư một cách vô cùng khó nhọc, bởi vì Harry cũng đeo cứng cổ ông phía

lưng để giành cho được lá thư của nó. Sau một phút vật lộn tay ba, nó cũng bị

chọc cho vài gậy Smelting, ông Dursley cuối cùng đứng thẳng lên được, hớp lấy

không khí mà thở, tay nắm chặt lá thư của Harry. Ông thở khò khè bảo Harry:

– Cút về gầm cầu thang – À, ý dượng nói là về phòng ngủ của con. Còn Dudley,

đi... đi chỗ khác chơi.

Harry đi loang quanh trong căn phòng mới của nó. Có ai đó cũng đã biết là nó

đã dọn từ phòng xép dưới gầm cầu thang lên căn phòng này và dường như người ấy

cũng biết nó đã không nhận được lá thư. Chắc chắn là họ sẽ quyết gửi lại bức

thư đó. Lần tới nhất định Harry sẽ nhận được. Nó nghĩ ra một kế hoạch.

Cái đồng hồ báo thức cũ kỹ hỏng hóc nhiều phen reo lên vào lúc 6 giờ sáng hôm

sau. Harry ngắt chuông ngay rồi lặng lẽ mặc quần áo vào. Nó cố gắng không làm

cho gia đình Dursley thức giấc. Nó len lén xuống cầu thang, không bật ngọn đèn

nào. Nó tính đi ra góc đường Privet Drive đứng chờ ông phát thư. Nhưng trong

khi đang lò dò trong bóng tối của hành lang ra cửa, nó dẫm phải một cái gì mềm

mềm cứng cứng và nghe tiếng rú:

– Á Á Á Á Á Á Á Á.

Harry nhảy bắn lên không trung. Cái đồng bùng nhùng chắn ngang cửa đó là một thứ gì còn sống!

Nhờ ánh đèn từ trên lầu rơi xuống, Harry kinh hoàng nhận ra giữa đồng bùng nhùng ấy là gương mặt dưng Vernon. Ông Dursley đã nằm ngay tại cửa ra vào và ngủ trong một cái túi ngủ suốt đêm qua, hiển nhiên là để ngăn Harry thực hiện chính cái điều mà nó mưu toan làm. Ông quát tháo Harry chừng nửa giờ rồi bảo nó vô nhà bếp pha trà.

Harry khốn khổ lê bước vô nhà bếp và khi nó quay trở ra thì thư từ đã đến, nằm ngay trên đùi của ông Dursley. Harry có thể nhìn thấy 3 bức thư có ghi địa chỉ bằng mực xanh biếc. Nó vừa mới nói:

– Con muốn...

Thì ông Dursley đã xé mấy lá thư thành trăm mảnh vụn ngay trước mặt nó. Ông không thèm đi làm ngày hôm đó. Ông ở nhà để đóng bít cái rãnh bỏ thư trên

cánh cửa. Ông giải thích cho vợ:

– Em hiểu không? Họ mà không đưa thư được nữa thì họ phải bỏ cuộc thôi.

Bà Dursley tán thành:

– Em chắc là thành công, anh Vernon à.

Vừa đóng một cây đinh, vừa ngoạm miếng bánh trái cây mà bà Dursley mới đem ra,

ông Dursley vừa nói:

– Ôi, đầu óc của bọn đó kỳ quái lắm, chứ không như đầu óc của chúng ta đâu.

Vào ngày thứ sáu, có tới một lá thư được gửi đến cho Harry. Bởi vì thư không

thể bỏ qua rãnh thư trên cửa nên chúng được chuồn vô qua kẽ hở dưới cánh cửa,

hai bên hông cửa, và vài lá thư còn được thả qua cửa sổ nhỏ trong phòng tắm ở

tầng trệt.

Ông Dursley lại ở nhà một ngày nữa. Sau khi đốt hết các lá thư, ông lấy búa và

đinh đóng bít tất cả mọi khe hở vết nứt quanh căn nhà, kể cả cửa trước và cửa

sau, để không cho ai đi ra hết. Ông vừa làm vừa ngâm nga bài “Nhón gót qua

vườn bông tu – líp”, và hề nghe có tiếng động nhỏ nào ông ững nháy dựng lên.

Đến thứ bảy thì sự việc bắt đầu vụt ra ngoài tầm tay của ông. Hai mươi bốn lá

thư gửi cho Harry được cuộn lại và dấu lẩn trong hai ta trứng mà người giao

hàng hết sức bối rối chuyển qua cửa sổ phòng khách cho bà Dursley.

Ông Dursley điên cuồng gọi điện thoại đến sở bưu điện và tiệm bán trứng để

kiếm cho ra thủ phạm, hay kiếm cho ra người nào đó để phàn nàn khiếu nại. Bà

Dursley thì bấm vụn những lá thư trong cái máy nghiền thức ăn của bà.

Dudley ngạc nhiên hỏi Harry:

– Ai trên thế gian này lại muốn liên lạc với mày đến như vậy?

Sáng chủ nhật, ông Dursley ngồi vô bàn ăn sáng, trông mỗi mệ và hơi bệnh,

nhưng lại vui mừng. Ông phấn khởi nói với vợ con khi quẹt mứt lên tờ báo:

– Bữa nay không phát thư. Khỏi lo về mấy lá thư chết tiệt đó.

Nhưng ông chưa dứt câu thì có cái gì đó rớt từ trên ống khói xuống lò sưởi,

dội lên và văng bắn vô gáy ông. Kế đến là ba bốn chục lá thư tuôn ào ào theo

ống khói xuống như những viên đạn bắn rào rào. Cả nhà Dursley hoảng hồn kiểm

chỗ núp. Harry nhảy phóc lên có bắt cho được một lá thư. Nhưng ông Dursley đã túm lấy cổ tay nó và lẳng nó ra hành lang.

– RA CÚT RA!

Bà Dursley và quý tử Dudley cũng tay che đầu, tay bưng mặt chạy ra ngoài. Ông Dursley đóng sầm cửa lại. Ở bên ngoài vẫn còn nghe tiếng những lá thư đổ xuống rào rào, dội xuống sàng, văng vô tường.

Ông Dursley cố gắng giữ giọng bình tĩnh trong lúc phủi những mảnh tro bám bộ ria mép của ông.

– Kệ xác nó. Tất cả mọi người mau chuẩn bị trong năm phút để ra đi. Chúng ta sẽ đi khỏi nơi đây. Chỉ gói gém quần áo thôi, không nói năng gì hết.

Trông mặt ông lúc ấy hung tợn cực kỳ với một nửa bộ ria mép đã biến mất, nên không ai dám hé răng nói nữa lời. Mười phút sau, họ lách qua cánh cửa đã bị đóng nẹp để chui vào trong xe hơi, lái thật nhanh ra xa lộ. Dudley đang thút thít khóc trên băng ghế sau; chẳng là cha nó đã đụng phải đầu nó khi ông vụt bỏ những truyền hình, máy tính, đầu video mà nó ráng nhét vô cái túi đựng đồ

thể thao của nó.

Họ lái xe. Và cứ lái xe. Ngay cả bà Dursley cũng không dám hỏi là họ đang đi

đâu. Thỉnh thoảng ông quẹo bất tử và chạy ngược hướng đang chạy một lúc. Mỗi

lần làm vậy ông lại làm bầm:

– Quăng hết... quăng hết...

Họ không ngừng để ăn hay uống suốt cả ngày. Đêm xuống, Dudley rống lên. Trong

đời nó chưa từng trải qua ngày nào thê thảm như thế. Vừa đói, vừa bỏ lỡ năm

chương trình truyền hình mà nó khoái nhất, và cả ngày nay nó vẫn chưa làm nổ

tung được địch thủ nào trong trò chơi trên máy của mình.

Cuối cùng ông Dursley ngừng xe lại trước một khách sạn âm u ở ngoại ô một

thành phố lớn. Dudley và Harry ở chung một phòng có giường đôi và những tấm

vải trải giường ẩm mốc. Chẳng mấy chốc Dudley đã ngáy o o, nhưng Harry thì cứ

trần trở, ngồi trên bệ cửa sổ đăm đăm nhìn xuống những ánh đèn xe cộ chạy dưới

đường.

Hôm sau họ ăn bánh bắp, cà chua đóng hộp và bánh mì nướng vào bữa điểm tâm. Họ

vừa ăn xong thì người chủ khách sạn đi tới bàn nói:

– Xin lỗi không biết có ông Harry Potter ở đây không? Tôi nhận được hàng trăm

lá thư như thế này ở quầy tiếp tân.

Bà giờ ột lá thư để ọi người đọc được địa chỉ ghi bằng mực xanh biếc:

Ông Harry Potter

Phòng 17

Khách sạn cảnh đường sắt

Xứ Cokeworth

Harry giờ tay chụp lá thư nhưng bị ông Dursley đánh bật bàn tay nó đi. Bà chủ

khách sạn trợn mắt ngó. Ông Dursley nhanh chóng đứng dậy đi theo bà chủ khách

sạn:

– Tôi sẽ đi nhận hết thư.

Nhiều giờ sau, bà Dursley khép nép tỏ thẽ với chồng:

– Anh yêu, mình về nhà mình chẳng hơn sao?

Nhưng ông Dursley chẳng có vẻ gì là nghe bà vợ nói. Chính xác là ông tiềm kiếm

cái gì thì không ai biết. Ông cứ lái xe vô tuốt giữa rừng, rồi lái ra, rồi lại

chạy tiếp. Cứ như vậy, họ băng qua ruộng đang cày, tới giữa cây cầu bỏ không,

và lên tuốt trên tầng cao

nhất của bãi đậu xe nhiều tầng.

Xế trưa hôm đó, Dudley hỏi má nó:

– Ba điên rồi phải không má?

Ông Dursley đã đậu chiếc xe gần bờ biển, khoá xe nhốt mọi người bên trong rồi

biến mất. Trời bắt đầu mưa. Những giọt mưa to rơi lộp độp xuống nóc xe. Dudley

sụt sịt khóc. Nó tỉ tê với mẹ:

– Thứ hai rồi. Tối nay ti – vi chiếu chương trình Humberto vĩ đại. Con muốn

ngừng ở đâu mà có một cái ti – vi.

Thứ hai, Harry sức nhớ ra. Có thể dựa vào Dudley với các chương trình truyền

hình của nó mà biết chính xác các ngày trong tuần. Nếu đúng hôm nay là thứ hai

thì ngày mai – thứ ba, là sinh nhật thứ mười một tuổi của Harry. Đáng rằng

sinh nhật của Harry thì chẳng xôm tụ gì – năm ngoái, gia đình Dudley cho nó một

cái móc treo áo khoác và một đôi vớ cũ của ông Dursley. Cho dù vậy thì không

phải ngày nào cũng là sinh nhật thứ mười một tuổi của mình.

Ông Dursley đã trở lại với một nụ cười trên môi. Ông cầm theo một cái gói gì

dài dài, không thèm trả lời với vợ là ông đã mua cái gì. Ông nói:

– Kiểm ra chỗ toàn hảo rồi. Nào mọi người ra đây.

Bên ngoài xe trời rất lạnh. Ông Dursley chỉ cho mọi người xem một cái giống

như một tảng đá lớn ở ngoài biển khơi. Nhô trên mỏm đá là một cái lều con thỏm

hại nhất mà người ta có thể tưởng tượng ra. Điều chắc chắn là ở đó không có tí

– vi.

Ông Dursley xoa hai bàn tay với nhau phấn khởi nói:

– Dự báo có bão đêm nay. Và ông đây đã tử tế đồng ý cho chúng ta mượn chiếc

xuồng.

Một lão già không răng đang lừng lững tiến tới gần họ với nụ cười hết sức quỷ

quyệt. Lão giờ tay chỉ một chiếc xuồng cũ kỹ đang bập bềnh trên làn sóng nước

xám bặt phía dưới kia. Ông Dursley ra lệnh:

– Tất cả mọi người lên xuồng! Ta đã mua ít đồ ăn rồi.

Trên xuồng lạnh cóng người. Làn nước biển buốt giá văng toé lên mình họ hiệp

lực với làn nước mưa lạnh tê trên trời đổ xuống làm cho ai nấy ngồi rụt cổ co

ro. Thế mà vẫn bị những cơn gió quất vào mặt rát cả da. Sau một thời gian

tưởng như dài mấy tiếng đồng hồ, xuồng có vẻ đến được mỏm đá. Ông Dursley vừa

loạng choạng chụp ếch vừa trượt pa – te dẫn cả đám vô căn chòi tời tàn duy

nhất trên đảo.

Bên trong chòi thật là khủng khiếp: nòng nặc mùi rong biển, và gió thì gào

thét luồn qua những chỗ hở trên vách ván, bếp lửa ẩm ướt và trống trơ. Cái

chòi được chia làm hai gian.

Đồ ăn mà ông Dursley đam theo chỉ là một túi khoai tây chiên ổi người và bán

trái chuối. Ông có nhóm lửa lò sưởi bằng mấy cái bao đựng khoai tây chiên,

nhưng mấy cái bao rỗng này chỉ co rúm lại và bốc khói mù mịt. Dù vậy ông

Dursley vẫn xoa tay phấn khởi:

– Bây giờ thì đừng hòng thư với từ nữa.

Ông đang trong trạng thái phấn chấn. Rõ ràng là ông tin tưởng tuyệt đối là chớ

hòng có người nào đến được nơi đây trong giông bão như vậy để mà đưa thư.

Harry cũng thấy vậy, dù trong lòng chẳng vui chút nào với điều đó.

Khi đêm xuống, cơn bão được dự báo trước nổi lên hung tợn quanh họ. Những ngọn

sóng cao quất ầm ầm vào vách chòi và cơn gió điên gầm gào xô những cánh cửa sổ

run lên bần bật.

Bà Dursley kiếm được một cái chăn mồi trong gian phòng bên, trải lên cái ghế

dài bị mối gặm để giả làm cái giường cho Dudley ngủ tạm. Bà và ông Dursley thì

ngủ trên cái giường ọp ẹp ở phòng bên. Còn Harry thì bị bỏ mặc xác. Nó tự kiếm

chỗ nào êm nhất trên sàn nhà, nằm cuộn mình như con tôm khô dưới một mớ giấy

vụn coi như là mền.

Cơn bão càng lúc càng điên cuồng dữ dội khi đêm khuya dần. Harry không thể nào

ngủ được. Nó cứ trần qua trở lại, ráng tìm một thế nằm dễ chịu hơn để vỗ về

cái bao tử rỗng đang đánh trống trong bụng. Trong khi đó Dudley ngáy như thể

đang hoà ca với tiếng gió rú và tiếng sấm rền ngoài trời. Cánh tay của nó buông

thõng bên cạnh ghế dài, những con số dạ quang trên đồng hồ đeo tay của Dudley

cho biết còn mười phút nữa thì đến nửa đêm và Harry sẽ tròn mười một tuổi.

Harry nằm dài chờ đợi sinh nhật của mình đang nhích tới, bản khoản không biết

ông bà Dursley có nhớ sinh nhật của nó không, rồi thắc mắc không biết bây giờ

người viết thư cho nó đang ở đâu.

Năm phút trôi qua. Harry nghe như có một tiếng rắc bên ngoài. Nó mong sao mái

chòi không sập xuống, mặc dù mái nhà mà sập xuống đập lên mình nó thì chắc sẽ

ấm hơn. Còn bốn phút nữa là tới sinh nhật Harry. Có thể khi cả bọn được trở về

thì ngôi nhà ở số 4 Privet Drive đầy ắp những lá thư, biết đâu Harry sẽ tìm

cách chòm được một lá.

Còn ba phút nữa. Không biết có phải biển đang va vào mỏm đá âm ầm ngoài kia?

Và (còn hai phút nữa) cái tiếng ken két buồn cười ấy là cái gì? Hay là hòn

đảo con này đang bị sóng đánh bể vụn chìm xuống biển?

Còn một phút nữa và Harry sẽ mười một tuổi. Ba mươi giây... hai mươi giây... mười...

chín... Hay là nó đánh thức Dudley, chỉ để chọc tức nó chơi. Ba giây... hai... một...

BÙM

Cả cái chòi bị chấn động run lên và Harry ngồi bật dậy, dăm dăm nhìn ra cửa.

Có ai đó ở bên ngoài đang đập cửa đòi vào.